TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH-TP.HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-DS	***Mê Linh, ngày 11 tháng 4 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Địa chỉ : Tầng 6, Tòa nhà Sunshine Center số 16 Phạm Hùng, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng: Anh Đỗ Hữu V-Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 16, thôn K, xã V, Mê Linh, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Thơm là: Anh Nguyễn Văn Sáng, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu 16, thôn K, xã V, Mê Linh, Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959

-Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983

-Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988

-Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

-Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn K, xã V, huyện Mê Linh, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, anh D, chị H và chị S là: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn K, xã V, Mê Linh, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP Kiên Long và vợ chồng anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị T cùng thống nhất tính đến ngày 01/4/2024 vợ chồng anh S, chị T còn nợ Ngân hàng TMCP Kiên Long tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số HD0619/HĐTD-LH ngày 15/9/2011 là: **6.249.520.374đ** (Sáu tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu năm trăm hai mươi ngàn ba trăm bẩy tư đồng). Trong đó:

+Nợ gốc: **926.499.027đ** (Chín trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn không trăm hai bẩy đồng).

+Nợ lãi trong hạn: **850.095.554đ** (Tám trăm năm mươi triệu không trăm chín lăm ngàn năm trăm năm bốn đồng).

+Nợ lãi quá hạn: **4.472.925.793đ** (Bốn tỷ bốn trăm bẩy mươi hai triệu chín trăm hai năm ngàn bẩy trăm chín ba đồng).

- Hai bên thống nhất, vợ chồng anh S, chị T có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ trên xong trước ngày 30/6/2024.

-Hai bên thống nhất thỏa thuận vợ chồng anh S, chị T có trách nhiệm tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 02/4/2024 theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi anh S, chị T thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

2.2.Về tài sản thế chấp: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình ông T, nếu trong trường hợp anh S, chị T không có khả năng thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng thì gia đình ông T đồng ý để Ngân hàng phát mại tài sản là 02 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 15, 16 tờ bản đồ số 02 diện tích 560m^2 tại thôn K, xã V, huyện Mê Linh, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Mê Linh cấp ngày 18/12/2002 cho hộ ông Nguyễn Văn T. Ngày 09/9/2011, ông Nguyễn Văn T nhận tặng cho và thừa kế toàn bộ quyền sử dụng đất tại Hợp đồng tặng cho QSD đất số 2767 ngày

29/8/2011 lập tại Phòng công chứng số 9 và nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại Văn bản khai nhận và phân chia di sản thừa kế số 2766 ngày 29/8/2011 tại Phòng công chứng số 9 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số HD0619/HĐTC-LH ngày 15/9/2011 tại Phòng công chứng số 7, Hà Nội.

2.3.Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh S, chị T nộp số tiền 57.124.760đ (Năm mươi bẩy triệu một trăm hai mươi bốn ngàn bảy trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 58.000.000đ (Năm mươi tám triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo Biên lai số 0008535 ngày 05/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDH.Mê Linh
-TAHN
-Chi cục THADSH.Mê Linh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng